TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 167/2019/HS-ST
Ngày: 29-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ - (Giáo viên)

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/6/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Đường T, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1975 và bà Lại Thị E, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 25/7/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Lại Thị E, sinh năm 1976; cư trú tại: Đường T, Phường 10, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh (có mặt);

Người bào chữa của bị cáo: Bà Đào Hoàng L là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (có mặt);

Bị hại: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1997; cư trú tại: Đường B, phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bạch Thế H, sinh năm 1958; thường trú: Đường T, phường S, quận G, TP. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 00 giờ ngày 25/7/2019, anh Nguyễn Văn P dừng xe trước căn nhà số 15 Nguyễn Văn Nghi, Phường 4, quận Gò Vấp để sử dụng điện thoại thì bất ngờ bị Nguyễn Khánh D điều kiển xe máy mang biển số 51V3-4255 chạy cùng chiều, vượt lên từ phía sau, áp sát phía trái của anh P và sử dụng tay phải giật chiếc điện thoại, rồi tăng ga bỏ chạy. Anh P tri hô và cùng người dân truy đuổi, khi đến trước nhà số 255 Phạm Văn Đồng, Phường 1, quận Gò Vấp thì D bị ngã xe và làm rơi điện thoại vừa cướp giật được. Sau đó, D để xe lại và bỏ chạy nhưng bị người dân bắt giữ và giao cho lực lượng Công an.

Cáo trạng số 170/Ctr-VKS ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Khánh D tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố Nguyễn Khánh D phạm tội cướp giật tài sản.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Khánh D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Đăng tìm chủ sở hữu của chiếc xe máy biển số 51V3-4255.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Nội dung vụ án, diễn biến tại phiên tòa đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên không tranh luận về tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố, nhưng việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù đối với bị cáo là quá nặng, không phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, độ tuổi của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Khi phạm tội bị cáo chỉ 15 tuổi 28 ngày, thuộc trường hợp người phạm tội từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo kết quả định giá tài sản thì chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S plus có trị giá là 4.400.000 đồng, gia đình của bị cáo đã bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, chưa có

tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nguyện vọng sớm được trở về để học nghề để phụ giúp gia đình. Do đó, bị cáo hội đủ các điều kiện để được hưởng án treo và cũng không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các khoản 1 và 2 Điều 54, Điều 65, các điều 1, 2 và 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo với mức án dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để tạo cơ hội cho người phạm tội phấn đấu trở thành công dân tốt sau này.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng vì đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và quyết tâm sửa chữa, không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên thực hiện hành vi, quyết định tố tụng, thu thập chứng cứ, tài liệu theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng hơn 00 giờ 00 phút ngày 25/7/2019, khi đang lưu thông bằng xe máy trên đường Nguyễn Văn Nghi thuộc Phường 4, quận Gò Vấp thì bị cáo nhìn thấy một người đang dừng xe máy phía trước để sử dụng điện thoại di động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, bị cáo điều khiển xe áp sát vào người này để sử dụng tay phải cướp giật chiếc điện thoại, rồi tăng ra bỏ chạy, nhưng sau đó đã bị bắt giữ. Do đó, đã có đủ căn cứ tuyên bố Nguyễn Khánh D phạm tội cướp giật tài sản.

Lời khai tại phiên tòa đã thể hiện, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hoàn toàn với ý thức chủ quan, công khai, giữa đường phố, thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus mà theo Kết luận số 216/KL ngày 19/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự có trị giá là 4.400.000 đồng.

Bị cáo sử dụng xe máy để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên đây được xem là dùng thủ đoạn nguy hiểm và là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là có căn cứ nên áp dụng các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt.

Ngoài ra, xem xét lời bào chữa của người bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho bị hại, bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi phạm tội bị cáo là người từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên khả năng nhận thức về hành vi là còn hạn chế, bị cáo chưa vi phạm chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, người đại diện hợp pháp của bị cáo cam kết quan tâm, giáo dục bị cáo nhiều hơn nữa nên không cần thiết áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn mà cần tạo điều kiện cho bị cáo được học tập, sinh hoạt, giáo dục trong môi trường của gia đình và tại địa phương. Do đó, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S plus đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Gia đình của bị cáo đã bồi thường, tại phiên tòa bị hại cũng không có yêu cầu thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chiếc xe máy biển số 51V3-4255 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Qua xác minh do bà Bạch Thế H là chủ sở hữu, tuy nhiên hiện không xác minh được nơi cư trú của bà H, còn bị cáo khai mua chiếc xe của một người không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra đã đăng tìm chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp của trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng cho đến nay

vẫn không có thông tin. Do đó, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, sung quỹ nhà nước chiếc xe máy nêu trên nếu sau 30 ngày kể từ ngày được niêm yết công khai và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương mà vẫn không tìm được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng được miễn nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và Điều 1 Luật Trẻ em.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Khánh D phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt Nguyễn Khánh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 29 tháng 10 năm 2019.

Giao Nguyễn Khánh D cho Ủy ban nhân dân phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo rõ.

2. Áp dụng Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho Nguyễn Khánh D đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác

3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, sung quỹ nhà nước chiếc xe máy biển số 51V3-4255, loại xe: Nữ, nhãn hiệu: YAMAHA, dung tích 110, số máy 3S31-000801, số khung 3105Y-000801 theo Đăng ký mô tô, xe máy số 0003179 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh nếu sau 30 ngày kể từ ngày được niêm yết công khai và thông báo trên các

phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương mà vẫn không tìm được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp (*Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 97/LNK ngày 03/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp).*

4. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và Điều 1 Luật Trẻ em.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan THAHS, CA Q. Gò Vấp
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Sở Tư Pháp TP. HCM
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Đăng Tân